

TẬP HUẤN CHUYÊN ĐỀ BỒI DƯỠNG HÈ.

CHUYÊN ĐỀ: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

MÔN TIẾNG VIỆT THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Phát biểu: Bà Trưởng Phòng Giáo dục Tiểu học:

Chuyên viên trình bày: Cô Cam Ly

I. Kỹ thuật ĐGTX

- TT27 có hiệu lực 20/10/2020 (1,2)
- TT30 – 22 (3,4,5)
- NỘI DUNG

1. MỤC ĐÍCH ĐÁNH GIÁ

TT27,30,22:Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, xác định được thành tích học tập, rèn luyện. 1,2: Yêu cầu cần đạt – 3,4,5: Chuẩn kiến thức kỹ năng

a) GV

- Điều chỉnh, đổi mới hình thức tổ chức, PPGD.
- Phát hiện những cố gắng, tiến bộ của HS nhằm động viên, khích lệ.
- Phát hiện những khó khăn chưa thể tự vượt qua của HS để hướng dẫn, giúp đỡ

b) HS

- Có khả năng tự nhận xét, tham gia nhận xét.
- Tự học, tự điều chỉnh cách học
- Giao tiếp, hợp tác.
- Có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ

c) CMHS

- Tham gia ĐGQT và KQHT, rèn luyện, quá trình hình thành PCNL
- Tích cực hợp tác với nhà trường.

d) CBQL GD

- Chỉ đạo các hoạt động GD, đổi mới PPGD, PPĐG

e) CÁC TỔ CHỨC XH

- Nắm thông tin chính xác, khách quan, phát huy nguồn lực xã hội tham gia đầu tư phát triển GD.

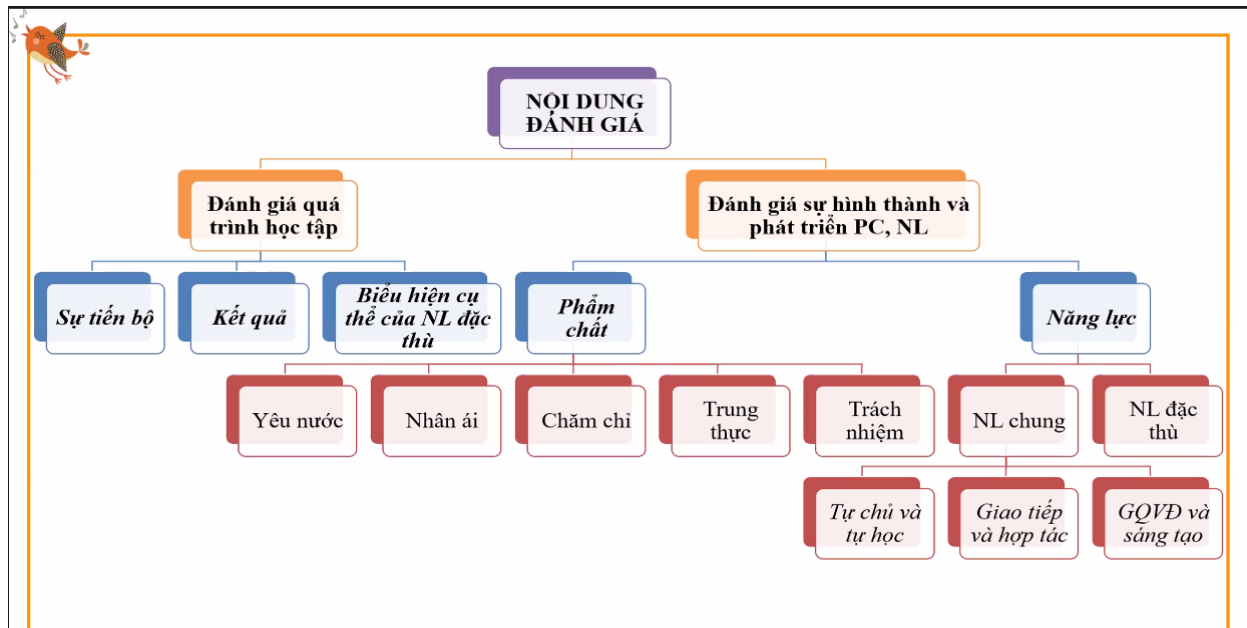
→ Xếp theo mức độ ưu tiên giảm dần. Quan trọng nhất là ĐG nhận xét của GV.

2. YÊU CẦU ĐÁNH GIÁ

- Thông qua yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể NL từng môn học, hoạt động giáo dục.
- Đánh giá TX bằng nhận xét, đánh giá định kỳ bằng điểm số. Căn cứ quá trình đánh giá HS.

- Đánh giá sự tiến bộ của HS. Không so sánh HS này và HS khác. Không tạo áp lực với HS-PH.

3. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ



4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5. KỸ THUẬT ĐÁNH GIÁ



- **Quan sát:** Quan trọng. Theo dõi và lắng nghe cũng là đánh giá. Tổ chức dạy học theo nhóm. Buộc Thầy cô phải theo dõi và lắng nghe. Giao quyền cho nhóm trưởng.
 - Đ/v lớp học đông: Chỉ tập trung 1-2 nhóm. Chia lộ trình quan sát theo dõi và lắng nghe.
 - Muốn quan sát theo năng lực: tập trung vào những nhóm cần giúp đỡ hoặc những nhóm đã có năng lực đọc tốt rồi.

- Trong lớp dự giờ GV phải dừng lại từng nhóm để lắng nghe và quan sát. (Đọc nối tiếp: kỹ thuật đọc, cầm sách, sử dụng sách, ngữ liệu, cách phát âm, đo được lỗi phát âm, khả năng tương tác với các bạn xem có chú ý không có nhận xét được phần đọc của các bạn hay không, cách điều khiển của nhóm trưởng.)
 - Nhiệm vụ học tập khó: Phiếu quan sát (dựa vào yêu cầu cần đạt) : Sử dụng dấu tick, bảng kiểm.
 - Làm sao để ghi nhớ được, ĐG được: nhật kí đánh giá (ghi chép chú trọng với HS tiến bộ, HS lưu ý. Để làm minh chứng cho Đánh giá quá trình.
- **Đánh giá hồ sơ học tập và sản phẩm của HS:**
- Các loại vở và bài làm: Chữ viết lưu lại được.
 - Lộ trình ghi nhận xét: Chính tả (Ghi nhận xét $\frac{1}{4}$ số nhận xét trong vở : ít nhất) TLV (ghi nhận xét nhiều hơn.
 - Thầy cô không nhận xét chung chung. (ghi sự cố gắng tiến bộ, chưa đạt, khắc phục)
 - NX bằng lời: có ý nghĩa với HS và PH.
 - Trường hợp đặc biệt: ĐK thấp hơn QT – QT cao hơn ĐK: minh chứng đánh giá (nhật kí ghi chép của GV và sản phẩm của HS)
 - Sản phẩm: Sử dụng góc triển lãm của HS tạo cơ hội cho HS cả lớp cùng xem.
 - Đưa sản phẩm của HS lên website của trường.
- **Vấn đáp:**
- Trao đổi, vấn đáp: tập trung gọi các HS kì vọng câu trả lời (cân nhắc) MĐ1 (hạ thấp độ khó câu hỏi hoặc chế nhỏ câu hỏi, ĐG nhân văn: HS đều được trả lời)
 - NLGQVĐ: do GV gọi mở cho HS (Nhóm: chia theo nhiều tiêu chí: năng lực, sở thích,... để đáp ứng nhiệm vụ học tập.) Phải có các hình thức chia nhóm có mục đích -> Hát chia nhóm
- **Kiểm tra Viết:**
- Có thể kiểm tra TN, TL hoặc kết hợp
 - TN: thẻ bông hoa.
 - CT-LTVC-TLV: đều là kiểm tra viết.
 - TĐ: đọc xong, kiểm tra viết : như một trò chơi ngôn ngữ ở cuối tiết. Cho HS viết 1 -2 câu có liên quan đến bài học. Cho HS chia sẻ với các bạn hoặc dán ở góc học tập
 - Xem lại nhật kí để đánh giá giữa QT và bài kiểm tra định kỳ.
 - Chỉ có đánh giá QT mới hỗ trợ được GV và HS: chứng minh được đổi mới PP.

**** Minh họa**

YCCĐ MÔN TV: yêu cầu chung cho HS cả nước. Tùy thuộc vào đối tượng HS và chia YCCĐ thành các chặng. Xây dựng các chặng đánh giá và đo được. Áp dụng linh hoạt, tùy thuộc đối tượng HS và địa phương. Hướng tới YCCĐ.

Mình họa lớp 2

LỚP 2			
CÁC CHẶNG ĐÁNH GIÁ			
GIỮA HKI	CUỐI HKI	GIỮA HKII	CUỐI HKII
- Tốc độ đọc: 60 – 62 tiếng/phút - HLT: 30 – 35 chữ - Nghe viết: 50 – 51 chữ/15 phút - Viết đoạn văn ngắn: Viết rời rạc 2 – 3 câu - Ngữ liệu: - Truyện: 180 – 185 chữ - Miêu tả: 150 – 155 chữ - Thơ: 70 – 75 chữ - Thông tin: 110 – 115 chữ	- Tốc độ đọc: 62 – 65 tiếng/phút - HLT: 30 – 35 chữ - Nghe viết: 51 – 52 chữ/15 phút - Viết đoạn văn ngắn: Viết 3 – 4 câu - Ngữ liệu: - Truyện: 185 – 190 chữ - Miêu tả: 155 – 160 chữ - Thơ: 70 – 75 chữ - Thông tin: 115 – 120 chữ	- Tốc độ đọc: 65 – 67 tiếng/phút - HLT: 35 – 40 chữ - Nghe viết: 52 – 53 chữ/15 phút - Viết đoạn văn ngắn: Viết 3 – 4 câu - Ngữ liệu: - Truyện: 190 – 195 chữ - Miêu tả: 160 – 170 chữ - Thơ: 70 – 75 chữ - Thông tin: 120 – 130 chữ	- Tốc độ đọc: 67 – 70 tiếng/phút - HLT: 40 – 45 chữ - Nghe viết: 53 – 55 chữ/15 phút - Viết đoạn văn ngắn: Viết 4 – 5 câu - Ngữ liệu: - Truyện: 195 – 200 chữ - Miêu tả: 170 – 180 chữ - Thơ: 70 – 75 chữ - Thông tin: 130 – 140 chữ

Lớp 1: 40 – 60 tiếng/ phút

Chính tả lớp 2: 4 tuần đầu chỉ là nhìn viết (nhưng năm nay có thể kéo dài nhìn viết đến 9 tuần) Miễn sao đến cuối năm là nghe viết.

Các tiêu chí đánh giá đọc: (Không phải khối lớp nào cũng áp dụng)

Lớp 1: Chỉ 4 tiêu chí đầu. Tiêu chí chỉ điểm (Đỉnh ở góc lớp để cho HS nhận xét : Nói về ưu điểm – tuy nhiên khuyết điểm)

Tiêu chí Đọc:

Đánh giá thường xuyên môn Tiếng Việt			
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐỌC			
Luyện đọc - Tư thế - Đọc đúng - Tốc độ - Âm lượng - Ngắt nghỉ	Đọc hiểu - Đúng - Đủ - Diễn đạt - Ngữ điệu ...	Luyện đọc lại - Tư thế - Đọc đúng - Tốc độ - Âm lượng - Ngắt nghỉ - Ngữ điệu	Học thuộc lòng - Thuộc - Ngữ điệu ...

Tiêu chí Viết:



Tiêu chí Nói và Nghe:



- Logo đánh giá: Dành cho HS tự đánh giá – GV đánh giá bằng lời.
- Dùng chú trọng thanh đậm, đạt được yêu cầu viết và kỹ thuật viết. Lời nhận xét ghi kế bên mặt cảm xúc của HS.
- Chữ viết phải phải đúng kỹ thuật mới nâng cao qua sáng tạo.
- Áp dụng thư khen viết tay (không dài)
- Góc Tiếng Việt để giới thiệu sản phẩm.
- Giới hạn chữ đọc theo tình hình thực tế.
- Tình hình dịch Covid: Không nhất thiết HS phải học thuộc lòng.

Nhật kí đánh giá



Đánh giá thường xuyên môn Tiếng Việt

KỸ THUẬT ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN

	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1		TRƯỜNG TIỂU HỌC X								
2		LỚP Y								
3										
4		NHẬT KÍ ĐÁNH GIÁ MÔN TIẾNG VIỆT								
5		Học kì ..., năm học ... - ...								
6										
7	STT	HO VÀ TÊN	ĐỌC			VIẾT	NÓI VÀ NGHE	KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT	KIẾN THỨC VĂN HỌC	GHI CHÚ
8			ĐỌC THÀNH TIẾNG	ĐỌC HIỂU	ĐỌC DIỄN CẢM					
9	1	Nguyễn Thanh Thanh An	- Tư thế - Tính chính xác về nội dung - Tốc độ - Âm lượng - Ngắt nghỉ							
10	2									
11	3									
12	4									
13	5									
14										
15										
16										
17										

- Yêu cầu chung: HĐ của HS và GV . Tùy theo lớp và địa phương xây dựng theo YCCĐ.



HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

YÊU CẦU CHUNG	CĂN CỨ	QUẢN LÝ & LƯU TRỮ	CHÚ Ý KHI THỰC HIỆN	LƯU Ý
- GV thiết kế, gồm HĐ của HS và GV nhằm giúp HS đạt YCCĐ - Thực hiện chủ động, linh hoạt, phù hợp đối tượng HS, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo YCCĐ - Được điều chỉnh, bổ sung thường xuyên phù hợp đối tượng HS, điều kiện tổ chức dạy học	- YCCĐ - Kế hoạch giáo dục của nhà trường - Kế hoạch dạy học môn học - SGK - Thiết bị dạy học	- Lưu trữ bằng hình thức phù hợp, khoa học - Báo cáo TTCM, HT khi có yêu cầu - Sử dụng KHBD của năm học trước để thực hiện điều chỉnh, bổ sung - TTCM quản lý KHBD khoa học, thuận lợi, hiệu quả, tăng cường UDCNTT - Tôn trọng, động viên tinh thần đổi mới, sáng tạo của GV	- Chuyển giao nhiệm vụ học tập - Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Tổ chức cho HS trình bày kết quả và thảo luận - Nhận xét, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ học tập	- Phù hợp với tình hình thực tế - Phù hợp với đặc trưng môn học, hoạt động giáo dục - Thuận lợi trong quá trình thực hiện - Đảm bảo khoa học, linh hoạt, hiệu quả

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC (không yêu cầu cột, hàng)



KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn học/hoạt động giáo dục.....; lớp.....

Tên bài học:; số tiết:.....

Thời gian thực hiện: ngày...tháng...năm...(hoặc từ .../.../... đến .../.../...)

1. Yêu cầu cần đạt: Nếu cụ thể học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì.

2. Đồ dùng dạy học: Nêu các thiết bị, học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt yêu cầu cần đạt của bài dạy.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

- Hoạt động Mở đầu: khởi động, kết nối.
- Hoạt động Hình thành kiến thức mới: trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới (*đối với bài hình thành kiến thức mới*).

- Hoạt động Luyện tập, thực hành.

- Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (*nếu có*).

4. Điều chỉnh sau bài dạy (*nếu có*).

Lưu ý: 1 mục tiêu tương ứng 1 hoạt động (không cần ghi mục tiêu trong các hoạt động dạy học.

CHÚ Ý KHI THỰC HIỆN



CHÚ Ý KHI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BÀI DẠY

CHUYÊN GIAO NHIỆM VỤ HỌC TẬP

- Nhiệm vụ học tập rõ ràng, phù hợp với khả năng HS: nêu vấn đề, hướng dẫn cách thực hiện, yêu cầu về sản phẩm.
- Hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích hứng thú học tập của HS, đảm bảo cho tất cả HS tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

TỔ CHỨC CHO HS THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP

- Khuyến khích HS hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Phát hiện kịp thời những khó khăn của HS và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp, hiệu quả.
- Không “bỏ quên” HS nào.

TỔ CHỨC CHO HS TRÌNH BÀY KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

- Hình thức trình bày phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng.
- Khuyến khích HS trao đổi, thảo luận về nội dung học tập.
- Xử lý tình huống sư phạm hợp lý.

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP

- Nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Phân tích, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến trao đổi, thảo luận giúp HS có hứng thú, niềm tin, cải thiện kết quả học tập.
- Chính xác hoá những kiến thức HS học được thông qua hoạt động.

CHÚ Ý KHI THIẾT KẾ KẾ HOẠCH



CHÚ Ý KHI THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA HS

- HĐ của HS gồm: *Mở đầu* (khởi động, kết nối); *hình thành kiến thức mới* (trải nghiệm, khám phá, phân tích); *luyện tập, thực hành; vận dụng, ứng dụng để GQVĐ*.
- HĐ học tập của HS được tổ chức đa dạng: cá nhân, nhóm, lớp.
- Mỗi HS được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập hay trải nghiệm thực tế.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV

- Tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ HĐ cho HS.
- Tạo môi trường học tập thân thiện và tình huống có vấn đề để khuyến khích HS tham gia các HĐ học tập; nhận xét, đánh giá; tự phát hiện NL, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những KT, KN đã tích lũy được để phát triển.
- Nhận xét, đánh giá để hướng dẫn, hỗ trợ HĐ học tập, điều chỉnh HĐDH, đảm bảo sự tiến bộ của HS và nâng cao chất lượng giáo dục.

NỘI DUNG SINH HOẠT TỔ CHUYÊN MÔN (CHUYÊN VIÊN: THẦY TÂM) (CV bộ: 2345)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 2 KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP ... Năm học 20... – 20...

1. Tổ chuyên môn tổ chức thực hiện các nội dung sau:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Nghiên cứu điều kiện tổ chức dạy học môn học, hoạt động giáo dục gồm: đội ngũ giáo viên, nguồn học liệu, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn (nếu có); nội dung giáo dục địa phương
- Việc xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục cần đảm bảo phát huy vai trò từng cá nhân, tính tương tác, hợp tác các thành viên trong tổ để đảm bảo tính liên thông giữa các môn học và hoạt động giáo dục

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2. Tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp trình Hiệu trưởng phê duyệt.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.
- Tổng phụ trách đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

III. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

- Môn học, hoạt động giáo dục (môn 1)

Tuần,	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu)	Ghi
	Chủ đề/		Tiết		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

You are viewing SGD_Tâm's screen

View Options ▾

1. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 2)

.....

IV. Tổ chức thực hiện

1. Giáo viên (Giáo viên phụ trách môn học, giáo viên chủ nhiệm).
2. Tổ trưởng (Khối trưởng).
3. Tổng phụ trách đội.

Tổ trưởng

Hiệu trưởng

Chú ý: Đóng cuốn theo Tháng hoặc Tuần